

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /QĐ-UBND

Quảng Ngãi, ngày tháng 10 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành và phê duyệt Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực tổ chức cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 03/2025/TT-VPCP ngày 15 tháng 9 năm 2025 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số nội dung của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 7886/QĐ-BCA ngày 19 tháng 9 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công an về công bố danh mục thủ tục hành chính mới trong lĩnh vực tổ chức cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công an;

Căn cứ Quyết định số 44/2022/QĐ-UBND ngày 24 tháng 11 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; Quyết định số 34/2023/QĐ-UBND ngày 24 tháng 8 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế hoạt động của Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Quảng Ngãi;

Theo đề nghị của Giám đốc Công an tỉnh tại Tờ trình số 2770/TTr-CAT-TM(CSMT) ngày 13 tháng 10 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính (TTHC) mới ban hành và phê duyệt Quy trình nội bộ giải quyết TTHC trong lĩnh vực tổ chức cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, cụ thể như sau:

1. Danh mục TTHC mới ban hành tại Phụ lục I.
2. Quy trình nội bộ giải quyết TTHC tại Phụ lục II.

Điều 2. Trách nhiệm của các cơ quan

1. Công an tỉnh

a) Đăng tải công khai, đầy đủ Danh mục, nội dung của từng TTHC trên Trang thông tin điện tử Công an tỉnh; đồng thời, chỉ đạo Công an cấp xã thực hiện niêm yết, công khai TTHC tại nơi tiếp công dân của đơn vị.

b) Gửi nội dung cụ thể của TTHC đến Sở Khoa học và Công nghệ để cập nhật lên Hệ thống giải quyết TTHC của tỉnh và gửi Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh để theo dõi, kiểm soát nội dung.

c) Thực hiện đăng nhập TTHC đã được công bố tại Quyết định này vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC.

2. Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh, các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định này xây dựng, thiết lập quy trình điện tử giải quyết TTHC và đăng tải công khai dữ liệu nội dung cụ thể của từng TTHC được công bố trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh theo quy định.

3. Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thực hiện niêm yết công khai kịp thời, đầy đủ Danh mục và nội dung cụ thể từng TTHC theo quy định; đăng tải công khai trên Trang thông tin điện tử của địa phương; thực hiện tiếp nhận, giải quyết TTHC theo quy định của pháp luật và nội dung công bố tại Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Công an tỉnh; Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ Công an;
- Cục Kiểm soát TTHC (VPCP);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- VP UBND tỉnh: PCVP, PNC, TTHC;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, TTHC_{LVT}

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Đỗ Tâm Hiền

PHỤ LỤC I
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH TRONG LĨNH VỰC TỔ CHỨC CAI NGHIỆN MA TÚY
VÀ QUẢN LÝ SAU CAI NGHIỆN MA TÚY THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA UBND CẤP XÃ
TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH QUẢNG NGÃI

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1325/QĐ-UBND ngày 24/10/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm, cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ thực hiện
1	Đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện	03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ trực tiếp tại địa điểm tiếp nhận đăng ký cai nghiện của Ủy ban nhân dân cấp xã	Không	- Luật Phòng, chống ma túy số 73/2021/QH14; - Nghị định số 184/2025/NĐ-CP; - Nghị định số 116/2021/NĐ-CP

PHỤ LỤC II
QUY TRÌNH NỘI BỘ THỰC HIỆN THỦ TỤC HÀNH TRONG LĨNH VỰC TỔ CHỨC
CAI NGHIỆN MA TÚY VÀ QUẢN LÝ SAU CAI NGHIỆN MA TÚY THUỘC THẨM QUYỀN
GIẢI QUYẾT CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP XÃ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH QUẢNG NGÃI
(Ban hành kèm theo Quyết định số 1325/QĐ-UBND ngày 24/10/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

1. Lưu ý quy cách thực hiện và quy ước viết tắt trong quy trình

- Khi chuyển hồ sơ giấy: Chuyển đầy đủ Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả (Mẫu số 01 - Quyết định số 750/QĐ-UBND ngày 21/11/2024 của UBND tỉnh); Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ (Mẫu số 04 - Quyết định số 750/QĐ-UBND ngày 21/11/2024 của UBND tỉnh) và kèm theo hồ sơ của công dân (trong quy trình viết gọn là “Hồ sơ”).

- Khi phân công xử lý hồ sơ, chuyển tiếp hồ sơ từ bộ phận này sang bộ phận khác xử lý: Phải ký, ghi rõ tên người phân công/người chuyển tiếp, người nhận trên Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ (Mẫu số 04). Đồng thời, phải xử lý phân công/chuyển tiếp trên phần mềm điện tử, trùng khớp với Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ (Mẫu số 04).

- Xử lý việc dừng giải quyết hồ sơ:

+ Trường hợp hồ sơ còn thiếu thông tin, chưa đầy đủ, chưa hợp lệ: Trong thời hạn quy định, kể từ ngày nhận được hồ sơ từ Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả chuyển đến phải ban hành Thông báo bổ sung, hoàn thiện lại hồ sơ theo đúng mẫu (Mẫu số 07 - Quyết định số 750/QĐ-UBND ngày 21/11/2024 của UBND tỉnh).

+ Trường hợp không đủ cơ sở để giải quyết theo quy định: Ban hành Thông báo trả hồ sơ (Mẫu số 08 - Quyết định số 750/QĐ-UBND ngày 21/11/2024 của UBND tỉnh).

+ Việc ký ban hành thông báo Mẫu số 07, Mẫu số 08: Lãnh đạo cơ quan, đơn vị có thẩm quyền đang trực tiếp xử lý, thẩm định tại các bước của quy trình giải quyết các thủ tục hoặc ủy quyền cho cơ quan, đơn vị cấp dưới có thẩm quyền trực tiếp ký ban hành thông báo.

- Quy ước viết tắt trong Quy trình giải quyết:

+ Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả, viết tắt là: “Mẫu số 01”.

+ Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ, viết là: “Mẫu số 04”.

+ Thông báo bổ sung, hoàn thiện lại hồ sơ, viết tắt là: “Mẫu số 07”.

+ Thông báo trả hồ sơ, viết tắt là: “Mẫu số 08”.

2. Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục “Đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện”

Thời hạn giải quyết: 03 ngày làm việc (03 ngày × 08 giờ làm việc = 24 giờ làm việc) kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

Các bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
Bước 1: Nộp hồ sơ	Nộp hồ sơ trực tiếp tại địa điểm tiếp nhận đăng ký cai nghiện của Ủy ban nhân dân cấp xã.	Người nghiện ma túy, người đại diện hợp pháp của người nghiện ma túy	Giờ hành chính các ngày làm việc từ thứ 2 đến thứ 6 (trừ các ngày lễ, Tết theo quy định)	Hồ sơ đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện
Bước 2: Tiếp nhận hồ sơ	Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ: + Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ thì kiểm tra, đối chiếu giấy tờ tùy thân và vào sổ đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện. + Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ, cán bộ tiếp nhận hướng dẫn người đăng ký hoàn thiện, bổ sung hồ sơ đăng ký cai nghiện tự nguyện. + Trường hợp không đủ cơ sở để giải quyết theo quy định, cán bộ tiếp nhận tham mưu ban hành Thông báo trả hồ sơ.	Công an cấp xã	01 ngày làm việc	- Sổ đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện (<i>Mẫu số 23 Phụ lục II Nghị định số 116/2021/NĐ-CP</i>). - Thông báo bổ sung, hoàn thiện lại hồ sơ (<i>Mẫu số 07 - Quyết định số 750/QĐ-UBND ngày 21/11/2024 của UBND tỉnh</i>). - Thông báo trả hồ sơ (<i>Mẫu số 08 - Quyết định số 750/QĐ-UBND ngày 21/11/2024 của UBND tỉnh</i>).
Bước 3: Xử lý hồ sơ	Thẩm định hồ sơ hồ sơ đăng ký cai nghiện, dự thảo Quyết định	Công an cấp xã	01 ngày làm việc	Quyết định cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình,

Các bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
	cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định.			cộng đồng (theo Mẫu số 24 Phụ lục II Nghị định số 116/2021/NĐ-CP)
Bước 4: Ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo UBND cấp xã xem xét, ký duyệt hồ sơ.	Lãnh đạo UBND cấp xã	04 giờ làm việc	Quyết định cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng (theo Mẫu số 24 Phụ lục II Nghị định số 116/2021/NĐ-CP)
Bước 5: Phát hành kết quả giải quyết	- Văn thư vào sổ, đóng dấu - Chuyển kết quả quyết đến Công an cấp xã.	Văn thư UBND cấp xã	04 giờ làm việc	Quyết định cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng (theo Mẫu số 24 Phụ lục II Nghị định số 116/2021/NĐ-CP).
Bước 6: Trả kết quả	Công an xã trả kết quả cho người nộp hồ sơ (người nghiện ma túy hoặc người đại diện hợp pháp của người nghiện ma túy)	Công an cấp xã	Giờ hành chính các ngày làm việc từ thứ 2 đến thứ 6 (trừ các ngày lễ, Tết theo quy định)	Trả kết quả giải quyết